

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1873/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 01 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Đường B - B3 Khu công nghiệp Bỉm Sơn (giai đoạn 1)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 19/2011/TT-BTC, ngày 14/02/2011 quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước; Thông tư số 04/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 ban hành quy định quy trình thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 436/QĐ-BQLKTNS ngày 28/10/2009 của Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình đường B - B3 Khu công nghiệp Bỉm Sơn;

Xét đề nghị của Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn tại Tờ trình số 1353/BQLKTNS-QLDA ngày 04/9/2015 (kèm theo hồ sơ); của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1810/STC-ĐT ngày 13/5/2016 về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đường B - B3 Khu công nghiệp Bỉm Sơn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

- **Tên dự án:** Đường B - B3 Khu công nghiệp Bỉm Sơn.
- **Chủ đầu tư:** Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn.
- **Nguồn vốn:** Ngân sách nhà nước.
- **Địa điểm xây dựng:** Khu công nghiệp Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
- **Thời gian:** Khởi công ngày 21/01/2011; hoàn thành ngày 20/01/2012.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nguồn	Được duyệt	Thực hiện		
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán	Còn phải thu hồi
Tổng số	25.627.274.000	20.668.000.000	5.006.290.000	47.016.000
Vốn ngân sách nhà nước	25.627.274.000	20.668.000.000	5.006.290.000	47.016.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Dự toán duyệt	Giá trị quyết toán
Tổng số	27.995.528.000	25.627.274.000
- Chi phí xây dựng	12.559.389.000	12.467.973.000
- Chi phí Quản lý dự án	358.947.000	326.315.000
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	1.036.479.000	979.957.000
- Chi phí khác	406.001.000	151.635.000
- Chi phí bồi thường GPMB	11.703.033.000	11.701.394.000
- Dự phòng	1.931.679.000	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Quy đổi	Giá trị thực tế	Quy đổi
Tổng số			25.627.274.000	
- Tài sản cố định			25.627.274.000	
- Tài sản lưu động				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

a) Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	25.627.274.000	
- Vốn ngân sách nhà nước	25.627.274.000	

- b) Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm báo cáo quyết toán
- Tổng nợ phải thu: 47.016.000 đồng.
 - + Công ty Bảo hiểm Bưu điện Thanh Hoá: 15.331.000 đồng.
 - + Ban QLDA xây dựng kết cấu hạ tầng: 31.685.000 đồng.
 - Tổng nợ phải trả: 5.006.290.000 đồng;
 - + Tổng CT CP Tư vấn XDGT Thanh Hoá : 37.965.000 đồng;
 - + Công ty CP XD và TM Minh Dũng : 2.471.724.000 đồng;
 - + Tổng CT Đầu tư xây dựng Cầu đường : 2.178.215.000 đồng;
 - + Công ty CP Đông Bắc : 215.965.000 đồng;
 - + Công ty CP tư vấn ĐTXD Thăng Long : 8.616.000 đồng;
 - + Công ty TNHH Kiểm toán An Phát AFC : 67.575.000 đồng;
 - + Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn : 26.230.000 đồng.
2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản.

Đơn vị: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
Tổng số	25.627.274.000	
Công ty CP kiến trúc Phục Hưng	25.627.274.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Hạch toán theo chế độ hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác (nếu có): Thanh toán theo chế độ hiện hành.

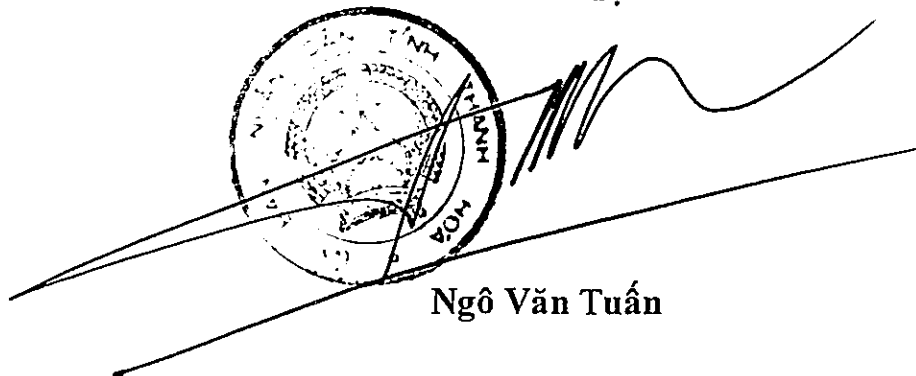
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4-QĐ;
- Lưu: VT, CN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Ngô Văn Tuấn